

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018
V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Bình

2. Bà Nguyễn Thị Hà

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nghiêm Xuân Huy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên toà: Ông Dương Mạnh Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Sông Lô xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 133/2017/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp Hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32 /2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017, quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1976, (có mặt)

Nơi cư trú: thôn N, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1968, (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 03 tháng 10 năm 2017, những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Tiến H ngày 23/10/2012 trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Tổ chức xong chị về làm ăn chung sống với gia đình anh H ngay. Vợ chồng ở với gia đình anh H được một tuần hai vợ chồng vào miền nam làm ăn được khoảng 01 năm. Quá trình vợ chồng chung sống không được hòa thuận do anh H thường xuyên uống rượu về đánh đập

chị. Đến tháng 10/2013 chị và anh H về ngoài bắc, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay. Hai bên gia đình không giàn xếp gì để vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, hiện chị không mang thai gì với anh Hoan.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Tiến H trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án gửi thông báo và giấy triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do và tại phiên tòa vắng mặt không lý do.

Theo bà Ngô Thị N mẹ đẻ anh H trình bày: Chị H và anh H kết hôn ngày 23/10/2012 trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Tổ chức xong chị H, anh H đưa nhau vào miền nam làm ăn chung sống, vợ chồng ở được hơn 01 năm thì vợ chồng sống ly thân, nguyên nhân do anh H rượu chè, chơi bời không chịu khó làm ăn. Hai vợ chồng ly thân và cắt đứt quan hệ từ năm 2013 cho đến nay anh H cũng không đón chị H về để vợ chồng đoàn tụ. Sau khi chị H có đơn xin ly hôn anh H Tòa án đã gửi thông báo thụ lý và các văn bản giấy tờ cùng giấy triệu tập bà đã nhận đủ và giao trực tiếp cho anh H, anh H đi làm vẫn về địa phương thường xuyên nên việc Tòa án huyện Sông Lô giải quyết việc ly hôn giữa chị H và anh H anh đều biết nhưng anh H có đến Tòa án làm việc không bà không biết. Khi chị H đến nói chuyện với bà về việc muốn ly hôn anh H sau đó bà về có nói với anh H thì anh H nói “kệ nó, nhưng nếu Tòa án hỏi con không ở nhà mẹ bảo con đồng ý ly hôn”. Nay chị H xin ly hôn anh H bà đề nghị giải quyết cho anh chị được ly hôn. Về con chung: anh chị không có con chung gì với nhau.

Qua xác minh địa phương UBND xã H anh H và chị H kết hôn năm 2012 có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, khi cưới được tự do tìm hiểu. Tổ chức xong chị H về làm ăn chung sống cùng gia đình anh H ngay. Nhưng chỉ ở được khoảng hơn 10 ngày thì chị H bỏ đi, từ đó không thấy chị H về ở cùng anh H nữa, còn nguyên nhân vì sao thì địa phương không biết. Sau khi cưới được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau, mâu thuẫn như thế nào địa phương không biết. Sau khi chị H có đơn xin ly hôn Tòa án huyện Sông Lô đã gửi thông báo thụ lý, giấy triệu tập và các văn bản của Tòa án nhiều lần cho anh H, địa phương đều giao cho anh H và mẹ anh H còn việc anh H đến Tòa án làm việc hay không thì địa phương không biết. Hiện anh H đi làm vẫn thường xuyên về địa phương, Tòa án giải quyết việc chị H xin ly hôn anh H đều biết. Ngày 01/12/2017 Tòa án huyện

Sông Lô đã có thông báo phiên tòa dân sự sơ thẩm số 133/2017/TBXXST ngày 01/12/2017 nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đặng Thị H và xử cho chị H được ly hôn với anh Nguyễn Tiến H.

2. Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Không đề nghị nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Tiến H là hôn nhân hợp pháp tiến bộ, đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện S. Quá trình vợ chồng chung sống không được hòa thuận theo chị H do anh H thường xuyên uống rượu về đánh đập chị. Đến tháng 10/2013 chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó cho đến nay. Hai bên gia đình không giàn xếp gì để vợ chồng về đoàn tụ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh H. Xét tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc chị H xin ly hôn anh H là có căn cứ phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận. Việc anh H biết việc mình được Tòa án triệu tập để giải quyết việc chị H xin ly hôn anh nhưng cố tình vắng mặt không đến làm việc thể hiện anh không có mong muốn để vợ chồng về đoàn tụ.

[2] Về nuôi con chung: Vợ chồng không có con, hiện chị H không mang thai gì với anh H, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

[3] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét và quyết định.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị H được ly hôn anh Nguyễn Tiến H.

2. Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số: AA/2014/0002037 ngày 03/10/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Chi cục THA DS huyện Sông Lô;
- UBND xã Hải Lưu;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ